TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---------=---------

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày: 23-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu; Ông Bùi Khắc Thái

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

Nguyễn Hùng S, sinh năm 1979 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Bắc h (đã chết) và bà Trương Thị Q; Vợ: Nguyễn Thị L; Con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án: Tại bản án số 01/2020/HS-ST ngày 09/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Hùng S bị xử phạt 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc"; án phí 200.000 đồng. Nguyễn Hùng S chấp hành xong bản án ngày 26/02/2022. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Phạm Anh T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

- Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Vũ Xuân B, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(có mặt)

- Nguyễn Trường Ch, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(có mặt).

- Đỗ Văn D, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(có mặt).

**** Người làm chứng:*** Anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1996; Anh Đỗ Văn Tr, sinh năm 1974; Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1980; Anh Đinh Văn S, sinh năm 1985; Anh Đỗ Văn Nh, sinh năm 1984. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13/02/2022 gia đình anh Đỗ Văn D, sinh năm 1979 trú tại Thôn Đ, xã Q, huyện N tổ chức ăn uống liên hoan cho con trai đi nghĩa vụ quân sự. Đến tham gia liên hoan có Nguyễn Văn Th sinh năm 1993 trú tại Thôn Đ, xã Q, huyện N; Nguyễn Trường Ch sinh năm 1984, Phạm Anh T năm 1980, Nguyễn Hùng S sinh năm 1979 cùng trú tại Thôn X, xã Q, huyện N và Vũ Xuân B sinh năm 1979 trú tại thôn Xuân Quế, xã Q, huyện N. Sau khi ăn cơm và uống rượu xong, khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn Th lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài tại nhà kho của gia đình anh Dũng rồi rủ Sơn, Chinh, Bình, Tuấn đánh bạc bằng hình thức đánh "Liêng" được thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý. Nguyễn Văn Th, Nguyễn Trường Ch, Phạm Anh T, Nguyễn Hùng S và Vũ Xuân B thống nhất mức cá cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, ai thắng thì lấy tiền của người thua. Thọ, Chinh, Tuấn, Sơn, Bình ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đôi đã được trải sẵn trong nhà kho của gia đình anh Dũng bắt đầu đánh bạc từ 13 giờ 40 phút ngày 13/02/2022 đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Q, huyện N phát hiện bắt quả tang. Công an xã Q, huyện N thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.620.000 đồng, thu trên người Vũ Xuân B số tiền 600.000 đồng. Ngoài ra, Công an xã Q, huyện N còn thu giữ 01 chiếu nhựa đôi và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Sau khi bắt giữ và lập biên bản vi phạm hành chính, xác định Nguyễn Hùng S có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, Công an xã Q đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến Cơ quân Cảnh sát điều tra Công an huyện N để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra chứng minh số tiền mà Nguyễn Văn Th, Nguyễn Trường Ch, Phạm Anh T, Nguyễn Hùng S và Vũ Xuân B sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.220.000 đồng. Riêng Nguyễn Hùng S là người đang có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 42/CT - VKSNQ ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng S về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hùng S phạm tội *"Đánh bạc"*.

*** Về hình phạt đề nghị:** Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng S từ 12 tháng cải tạo không giam giữ đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo.

Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

****Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

- *Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:* Số tiền 4.220.000 đồng thu tại chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu đôi là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội và số tiền dùng để đánh bạc đã thu giữ khi bắt quả tang và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Nguyễn Hùng S là người đang có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích đã cùng các đối tượng khác đánh bạc trái phép bằng hình thức Đánh liêng được thua bằng tiền tại nhà anh Đỗ Văn D ở Thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Số tiền sử dụng đánh bạc là 4.220.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Là một trong những nguyên nhân gây khánh kiệt kinh tế nhiều gia đình, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tính nhân thân bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích, mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5 000.000 đồng, nhưng cũng đủ yếu tố định tội với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng (được tăng Huân chương kháng chiến). Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự để bị cáo cải tại tại địa phương là phù hợp và đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tham gia vụ án mang tính chất vụ lợi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan:

- Đối với số tiền 4.220.000 đồng thu tại chiếu bạc quá trình điều tra bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai nhận đây là số tiền bị cáo cùng các đối tượng khác dùng đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu nhựa đôi, là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng S phạm vào tội "Đánh bạc".**

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng S 12 (mười hai)tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo.

Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan của vụ án.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 4.220.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa loại chiếu đôi; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi giữa cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng S phải chịu 200.000 đồng.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

Nguyễn Thị Hương Quỳnh